

TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
BAN CÁN SỰ ĐẢNG UBND TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 4 năm 2022

Số: 120 -CV/BCS

V/v tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số
20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH KHÁNH HÒA

ĐẾN Số: 2025
Ngày: 25/4/2022
Chuyên:
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Văn bản số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 13/5/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW trước ngày 22/4/2022./.

(Sao gửi đính kèm Văn bản số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 của Tỉnh ủy).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên BCS đảng UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, NL, HN. 11

T/M BAN CÁN SỰ
BÍ THƯ



Nguyễn Tấn Tuân



Email: TUKhanhHoaMB1-
TUKhanhHoa-DCS-
VN@TUKhanhHoa
Cơ quan: Tỉnh ủy Khánh Hòa
Thời gian ký: 12.04.2022
10:34:20 +07:00

TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 4 năm 2022

Số 1323 -CV/TU

V/v tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW
về phát triển khoa học và công nghệ

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 130 (B.C.S)
	Ngày: 13/4
Chuyển:	

Kính gửi:

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy
và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Thực hiện Công văn số 2543-CV/BTGTW, ngày 08/3/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*” (gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh: chỉ đạo xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 13/5/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) **trước ngày 25/4/2022**.

2. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: tiến hành tổng kết, đánh giá tổ chức thực hiện và kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của địa phương, đơn vị; gửi báo cáo tổng kết về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) **trước ngày 25/4/2022**.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, tham mưu Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW trên địa bàn tỉnh để gửi Ban Tuyên giáo Trung ương **trước ngày 15/5/2022**.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Người ký: Nguyễn Khắc Toàn
Email: nktoan@khanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh ủy Khánh Hòa
Thời gian ký: 12.04.2022
10:34:34 +07:00

Nguyễn Khắc Toàn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về phát triển khoa học
và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong
điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”
(Kèm theo Công văn số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)**

I. CÔNG TÁC HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Đánh giá tình hình phổ biến, học tập, quán triệt, cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với vị trí, vai trò của khoa học và công nghệ.

2. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 20-NQ/TW và triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Đánh giá những kết quả đạt được theo các mục tiêu đã được đề ra trong Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 13-CTr/TU của Tỉnh ủy

1.1. Về trình độ khoa học và công nghệ của tỉnh Khánh Hòa: *(Thực trạng trình độ khoa học và công nghệ; tốc độ đổi mới khoa học và công nghệ...)*.

1.2. Về phát triển đồng bộ các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ.

1.3. Về đóng góp của khoa học và công nghệ trong tăng trưởng kinh tế của địa phương: *(Đóng góp của năng suất tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế địa phương; sản phẩm mang thương hiệu Khánh Hòa trên thị trường trong nước, quốc tế; giá trị sản phẩm công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao...)*.

1.4. Về đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ: *(Phát triển đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ; phát triển các tổ chức, tập thể khoa học và công nghệ mạnh, các nhà khoa học đầu ngành; số cán bộ khoa học và công nghệ nghiên cứu và phát triển tính trên một vạn dân...)*.

1.5. Về số lượng các công trình được công bố quốc tế và số lượng các sáng chế được bảo hộ trong nước và ở nước ngoài.

1.6. Về phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

1.7. Về những khía cạnh chính trị, xã hội của việc ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ.

2. Đánh giá những kết quả đạt được theo các giải pháp trọng tâm của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ.

2.2. Việc đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ.

2.3. Việc triển khai các định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu của địa phương.

2.4. Về phát huy và tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ địa phương.

2.5. Về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trong tỉnh.

2.6. Về hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân

- Những hạn chế, tồn tại.
- Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại.

3. Bài học kinh nghiệm

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Nghiên cứu cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình địa phương, trong nước và quốc tế, làm rõ cơ sở đề xuất quan điểm, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển khoa học và công nghệ cho từng thời kỳ từ nay đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

2. Trên cơ sở kế thừa và phát triển các quan điểm của Đảng, đề xuất, kiến nghị những nội dung mới về quan điểm, mục tiêu, cơ chế, chính sách, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển 3 vùng động lực, 4 chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

3. Kiến nghị ban hành văn bản mới của Đảng về tiếp tục phát triển khoa học và công nghệ trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và hội nhập quốc tế (nếu có).

V. PHỤ LỤC BÁO CÁO

Trên cơ sở các nội dung báo cáo, xây dựng các phụ lục tương ứng kèm theo.

1. Phụ lục 1: Hệ thống văn bản đã ban hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW.

2. Phụ lục 2: Thống kê về nhân lực và các tổ chức khoa học và công nghệ giai đoạn 2012 - 2021.

3. Phụ lục 3: Danh mục các Chương trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh, quốc gia giai đoạn 2012 - 2021 và các kết quả nổi bật.

4. Phụ lục 4: Đầu tư cho phát triển khoa học và công nghệ (từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa) giai đoạn 2018 - 2021.

5. Phụ lục 5: Số công bố quốc tế của Khánh Hòa giai đoạn 2012 - 2021 (bao gồm của các trường, viện trung ương trên địa bàn tỉnh) và so sánh đóng góp của khoa học và công nghệ vào sự phát triển của tỉnh.

* Ghi chú:

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tất cả các Phụ lục.
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo các Phụ lục 1, 2, 4

PHỤ LỤC 1

các văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương

(Kèm theo Công văn số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Đánh giá về việc nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW từ 2012 đến nay

1.1. Công tác nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt ở các cấp (Ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)

Tên địa phương, đơn vị triển khai	Chưa tuyên truyền, quán triệt	Đã tuyên truyền, quán triệt	Đối tượng tuyên truyền, quán triệt		Phương thức tuyên truyền, quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề đọc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo

1.2. Ban hành các văn bản cụ thể triển khai các nội dung đã được nêu trong Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ văn bản (Số hiệu, trích yếu)	Ngày ban hành, ngày có hiệu lực

1.3. Công tác chỉ đạo thể chế hóa và việc bổ sung các văn bản thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW

TT	Ban hành các văn bản	Tên văn bản (Số hiệu, trích yếu)	Ngày ban hành, ngày có hiệu lực
1			
2			
3			

(Kèm theo Công văn số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

[illegible]

2. Số cán bộ nghiên cứu khoa học và công nghệ

Số cán bộ nghiên cứu khoa học và công nghệ	Tổng số	Chia theo trình độ					Chức danh	
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Khác	Giáo sư	Phó Giáo sư
Cơ quan quản lý nhà nước								
Phòng thí nghiệm, đơn vị có chức năng chuyên môn nghiên cứu khoa học của tỉnh, các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh								
Viện nghiên cứu, đơn vị có chức năng chuyên môn nghiên cứu khoa học của các cơ quan quan trọng đóng trên địa bàn tỉnh								
Doanh nghiệp KH-CN được cấp giấy chứng nhận								

PHỤ LỤC 3

Danh mục các Chương trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh, quốc gia giai đoạn 2012 - 2021 và các kết quả nổi bật
(Kèm theo Công văn số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Tên đề tài/nhiệm vụ KH	Thời gian thực hiện	Kết quả nổi bật

Lưu ý: các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học và công nghệ, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có kết quả nổi bật mang tính đột phá trong ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ

PHỤ LỤC 4

Đầu tư cho phát triển khoa học và công nghệ (từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa) giai đoạn 2018 - 2021

(Kèm theo Công văn số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Tổng hợp chi ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ giai đoạn 2018 - 2021

ĐVT: Triệu đồng

[illegible]

2. Danh mục các công trình đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển cho KH-CN giai đoạn 2018 - 2021 (gồm dự án/công trình xã hội hóa nếu có)
ĐVT: triệu đồng

[illegible]

PHỤ LỤC 5

Số công bố quốc tế của Khánh Hòa giai đoạn 2012-2021 (bao gồm của các trường, viện trung ương trên địa bàn tỉnh) và so sánh đóng góp của khoa học công nghệ vào sự phát triển của tỉnh

(Kèm theo Công văn số 1323-CV/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Số công bố quốc tế của Khánh Hòa giai đoạn 2012 - 2021 (chỉ tổng hợp công bố trên các hệ thống tạp chí ISI, SSCI, Scopus, ESCI, SCIE)

TT	Tên đơn vị công bố	Lĩnh vực công bố	Số lượng công bố	Giai đoạn 2012 - 2021		Ghi chú
				Giai đoạn 2012 - 2017	Giai đoạn 2017 - 2021	
A. Các trường, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh						
B. Các trường, viện, đơn vị thuộc TW, tổ chức khoa học, giáo dục khác đóng trên địa bàn tỉnh (nếu có)						
Tổng cộng						

2. Số lượng các sáng chế được bảo hộ trong nước và ở nước ngoài của Khánh Hòa giai đoạn 2012 - 2021

TT	Tên đơn vị công bố	Lĩnh vực công bố	Số lượng công bố	Giai đoạn 2012 – 2021		Ghi chú
				Giai đoạn 2012 - 2017	Giai đoạn 2017 - 2021	
A. Các trường, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh						
B. Các trường, viện, đơn vị thuộc TW, tổ chức khoa học, giáo dục khác đóng trên địa bàn tỉnh (nếu có)						
Tổng cộng						

3. Đóng góp của khoa học công nghệ vào sự phát triển của tỉnh

TT	Tên chỉ số	Kết quả		
		2012	2017	2021
1	Năng suất lao động (ĐVT: Triệu đồng)			
2	Chỉ số đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GDP/GRDP của tỉnh (ĐVT:%)			
3	Tỉ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trong tổng giá trị xuất khẩu hàng hoá (ĐVT: %)			

